

Số: 43/2022/QĐST-HNGĐ

Châu Thành A, ngày 11 tháng 3 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 92/2022/TL.ST-HNGĐ ngày 03 tháng 3 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Anh Trương Thanh T

Địa chỉ: Số 4A, đường 24, TPĐ, tổ 10, ấp TG, xã TT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh.

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Ngọc H

ĐKTT: Số 4A, đường 24, TPĐ, tổ 10, ấp TG, xã TT, huyện HT, tỉnh Tây Ninh.

Chỗ ở hiện nay: Số 41/2, ấp TA, thị trấn CT, huyện CTA, tỉnh Hậu Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Trương Thanh T và chị Nguyễn Thị Ngọc H. Giấy chứng nhận kết hôn số 02/2018 ngày 04 tháng 01 năm 2018 do Ủy ban nhân dân phường Hưng Phú, quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ cấp cho anh Trương Thanh T và chị Nguyễn Thị Ngọc H không còn giá trị kể từ ngày 11 tháng 3 năm 2022.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 con chung là Trương Nguyễn Khánh N (nữ) sinh ngày 28/10/2017 và Trương Nguyễn Khánh P (nữ) sinh ngày 21/7/2019. Sau khi ly hôn, anh T và chị H thỏa thuận giao Trương Nguyễn Khánh N và Trương Nguyễn Khánh P cho chị H nuôi dưỡng đến khi hai cháu đủ 18 tuổi. Chị H không yêu cầu T cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Trương Thanh T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai có quyền cản trở.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Anh Trương Thanh T tự nguyện chịu 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng), khấu trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) mà anh T đã nộp theo biên lai thu tiền số 0011737 ngày 03 tháng 3 năm 2022 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành tiền án phí (anh T đã nộp xong án phí). Anh Trương Thanh T được nhận số tiền chênh lệch còn lại là 150.000đồng (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- UBND phường Hưng Phú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Chúc Linh